

Các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển bền vững du lịch Bình Phước

CAO VIỆT HIẾU*

Tóm tắt

Nghiên cứu này được thực hiện nhằm phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển bền vững du lịch Bình Phước. Thông qua số liệu khảo sát từ các bên có liên quan đến phát triển du lịch bền vững tỉnh Bình Phước gồm tổ chức công vụ, doanh nghiệp, người dân và khách du lịch, sử dụng phương pháp phân tích nhân tố khám phá (EFA), và hồi quy tuyến tính đa biến, kết quả nghiên cứu cho thấy có 6 nhân tố tác động đến phát triển bền vững du lịch Bình Phước được xếp theo thứ tự từ cao đến thấp là: Chất lượng nguồn nhân lực du lịch; Cơ sở vật chất du lịch; Hệ thống cơ sở hạ tầng; Năng lực quản lý nhà nước; Tài nguyên du lịch và Chất lượng dịch vụ du lịch. Từ đó, nghiên cứu đề xuất một số kiến nghị nhằm phát triển du lịch Bình Phước bền vững.

Từ khóa: phát triển bền vững, du lịch, phát triển du lịch bền vững

Summary

This study analyzes determinants of sustainable tourism development in Binh Phuoc. Through a survey of stakeholders related to sustainable tourism development in Binh Phuoc province including public service organizations, enterprises, citizens, and tourists, the study employs exploratory factor analysis and multiple linear regression analysis. The result points out six groups of influential factors arranged in decreasing order of impact, which are Quality of tourism human resources; Facilities; Infrastructure; State management capacities; Tourism resources; Tourism service quality. Based on the finding, some solutions are proposed to boost sustainable tourism in Binh Phuoc.

Keywords: sustainable development, tourism, sustainable tourism development

GIỚI THIỆU

Tiềm năng phát triển du lịch của Bình Phước rất dồi dào và đa dạng, sự phân bố theo lãnh thổ của các nguồn tài nguyên tương đối hợp lý, đồng đều tạo thành những nét đặc thù riêng cho mỗi khu vực trong Tỉnh. Thêm vào đó, trên hệ thống sông Đồng Nai, ngoài hệ thống ghềnh thác, hồ nước đan xen trong các vùng rừng núi bạt ngàn tạo nên phong cảnh sơn thủy hữu tình, còn có những vùng trảng cỏ tự nhiên rất thuận lợi cho việc tổ chức các tour du lịch sinh thái, thể thao, mạo hiểm, tham quan, nghỉ dưỡng, như: hồ Suối Cam, trảng cỏ Bù Lạch, khu vực Bà Rá - Thác Mơ, thác Dakmai...

Ngoài ra, Bình Phước còn có thế mạnh về tài nguyên nhân văn đặc sắc mà nhiều nơi khác không có được. Vốn là nơi quần tụ sinh sống của 41 dân tộc anh em nên hiện còn lưu giữ khá đậm nét các tập tục sinh hoạt văn hóa - đời sống bản địa, tạo ra nhiều giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể có giá trị. Bình Phước còn có nhiều di tích lịch sử văn hóa có

giá trị được phân bố với mật độ khá dày đặc, lại tập trung nên rất thuận lợi để tổ chức các tour, tuyến du lịch tham quan. Những nguồn tài nguyên du lịch giá trị nêu trên là những cơ sở để du lịch Bình Phước hướng đến xây dựng chuỗi sản phẩm du lịch theo mô hình du lịch bền vững trên nền tảng phát triển du lịch sinh thái - văn hóa.

Tuy nhiên, so với tiềm năng, sự phát triển của du lịch Bình Phước chưa đạt được mức tương xứng và còn nhiều hạn chế đáng kể trên các mặt: Chất lượng và tính đa dạng của sản phẩm du lịch; Chất lượng và tính đồng bộ của hệ thống cơ sở vật chất; Chất lượng nguồn nhân lực ngành du lịch, công tác quản lý hoạt động du lịch, mối quan hệ liên kết, tính cạnh tranh trên thị trường... Đặc biệt, từ góc độ phát triển bền vững, hoạt động du lịch tỉnh Bình Phước đang bộc

* Trường Đại học Bình Dương

Ngày nhận bài: 12/01/2021; Ngày phản biện: 14/02/2021; Ngày duyệt đăng: 19/02/2021

lộ những vấn đề đáng quan tâm: Tăng trưởng của ngành du lịch chưa vững chắc; Tốc độ và mức độ ổn định của tăng trưởng du lịch, đóng góp của du lịch cho GRDP của Tỉnh đều thấp kém hơn so với mặt bằng chung cả nước; Du lịch Bình Phước chưa đón bắt và tranh thủ tốt được những cơ hội từ hội nhập ngày càng sâu rộng và toàn diện của Việt Nam với kinh tế thế giới; Hoạt động du lịch gây không ít tác động tiêu cực tới tài nguyên du lịch, tới môi trường tự nhiên, xã hội, tới việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá vật thể, phi vật thể... Những hạn chế, yếu kém trên ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển du lịch của tỉnh Bình Phước cả trước mắt, cũng như về lâu dài.

Trước tình hình đó, việc nghiên cứu xác định nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững ở tỉnh Bình Phước là rất cần thiết, có ý nghĩa thiết thực.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU

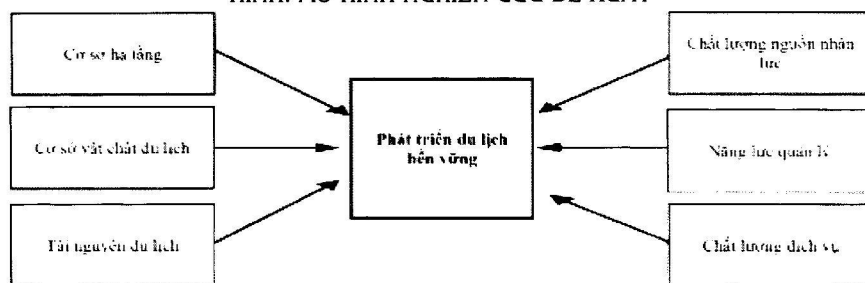
Cơ sở lý thuyết

Du lịch bền vững là việc phát triển các hoạt động du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu hiện tại của khách du lịch và người dân bản địa, trong khi vẫn quan tâm đến việc bảo tồn và tôn tạo các nguồn tài nguyên cho phát triển hoạt động du lịch tương lai. Du lịch bền vững sẽ có kế hoạch quản lý các nguồn tài nguyên nhằm thỏa mãn các nhu cầu về kinh tế, xã hội, thẩm mỹ của con người trong khi vẫn duy trì được sự toàn vẹn về văn hoá, đa dạng sinh học, sự phát triển của các hệ sinh thái và các hệ thống hỗ trợ cho cuộc sống con người (Phạm Trung Lương và cộng sự, 2002).

Rodríguez và Rodríguez (2016) xác định các nhân tố chính để đạt được tính bền vững của điểm đến du lịch Gran Canaria. Kết quả cho thấy, các nhân tố chính có ảnh hưởng là: Tài nguyên môi trường; Các nhân tố trong chuỗi cung ứng du lịch; Quản trị điểm đến; An ninh và các đặc điểm bổ sung để cải thiện khả năng cạnh tranh của điểm đến.

Còn Kombo (2016) đã xem xét và phân tích sự phát triển du lịch ở Zanzibar, tập trung vào các khu vực của đảo Unguja đã chỉ ra rằng, du lịch sinh thái đang đối mặt với một số thách thức, tuy nhiên ngành du lịch có nhiều tiềm năng phát triển du lịch sinh thái.

HÌNH: MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT



BẢNG 1: CÁC THANG ĐO ĐẠT ĐỘ TIN CẬY THÔNG QUA KIỂM ĐỊNH CRONBACH'S ALPHA

| Thang đo | Hệ số Cronbach's Alpha | Biến quan sát | Hệ số tương quan biến tổng | Hệ số Cronbach's Alpha nếu bỏ biến |
|----------------------------------------|------------------------|-----------------------------------|----------------------------|------------------------------------|
| Hệ thống cơ sở hạ tầng (INFR) | 0.944 | INFR1 | 0.720 | 0.953 |
| | | INFR2 | 0.910 | 0.920 |
| | | INFR3 | 0.804 | 0.940 |
| | | INFR4 | 0.913 | 0.921 |
| | | INFR6 | 0.913 | 0.920 |
| Cơ sở vật chất du lịch (MT) | 0.840 | MT1 | 0.630 | 0.812 |
| | | MT2 | 0.655 | 0.808 |
| | | MT3 | 0.632 | 0.811 |
| | | MT4 | 0.640 | 0.811 |
| | | MT5 | 0.597 | 0.821 |
| | | MT6 | 0.566 | 0.824 |
| Tài nguyên du lịch (TR) | 0.894 | TR1 | 0.773 | 0.872 |
| | | TR2 | 0.737 | 0.875 |
| | | TR3 | 0.671 | 0.881 |
| | | TR4 | 0.703 | 0.878 |
| | | TR5 | 0.703 | 0.879 |
| | | TR6 | 0.664 | 0.881 |
| | | TR7 | 0.626 | 0.885 |
| | | TR10 | 0.528 | 0.894 |
| Chất lượng nguồn nhân lực du lịch (HR) | 0.833 | HR1 | 0.684 | 0.790 |
| | | HR2 | 0.596 | 0.808 |
| | | HR3 | 0.575 | 0.814 |
| | | HR5 | 0.759 | 0.786 |
| | | HR6 | 0.524 | 0.824 |
| | | HR7 | 0.565 | 0.815 |
| Năng lực quản lý nhà nước (SMC) | 0.772 | SMC1 | 0.607 | 0.714 |
| | | SMC2 | 0.589 | 0.722 |
| | | SMC3 | 0.547 | 0.730 |
| | | SMC4 | 0.470 | 0.750 |
| | | SMC5 | 0.447 | 0.759 |
| | | SMC6 | 0.468 | 0.751 |
| Chất lượng dịch vụ du lịch (TSQ) | 0.869 | TSQ1 | 0.726 | 0.842 |
| | | TSQ3 | 0.569 | 0.863 |
| | | TSQ4 | 0.811 | 0.819 |
| | | TSQ5 | 0.657 | 0.852 |
| | | TSQ6 | 0.838 | 0.818 |
| | | TSQ7 | 0.592 | 0.872 |
| | | Phát triển du lịch bền vững (STD) | 0.742 | STD1 |
| STD2 | 0.580 | 0.642 | | |
| STD3 | 0.559 | 0.666 | | |

Nguồn: Kết quả tính toán của tác giả

ở mức 1% chứng tỏ các biến: Hệ thống cơ sở hạ tầng (INFR), Cơ sở vật chất du lịch (MT), Tài nguyên du lịch (TR), Chất lượng nguồn nhân lực du lịch (HR), Năng lực quản lý nhà nước (SMC), Chất lượng dịch vụ du lịch (TSQ) tác động cùng chiều đến Phát triển du lịch bền vững (Bảng 4).

KẾT LUẬN VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, có 6 nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững được xếp theo thứ tự từ cao đến thấp là: Chất lượng nguồn nhân lực du lịch; Cơ sở vật chất du lịch; Hệ thống cơ sở hạ tầng; Năng lực quản lý nhà nước; Tài nguyên du lịch và Chất lượng dịch vụ du lịch.

Dựa vào kết quả nghiên cứu này, chính quyền địa phương xem xét cải thiện các nhân tố ảnh hưởng nhằm đảm bảo phát triển du lịch của Bình Phước được bền vững, như sau:

Thứ nhất, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch thông qua triển khai các công tác đào tạo ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phục vụ, tác phong làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, tận tình của nhân viên phục vụ trong ngành du lịch.

Thứ hai, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ du lịch như hệ thống các bảng chỉ dẫn, hệ thống cảnh báo an toàn cho du khách và các hệ thống dịch vụ khác. Ban hành các chính sách khuyến khích đầu tư hệ thống mua sắm hàng hóa, nhà nghỉ, khách sạn, hệ thống nhà hàng phục vụ ăn uống và hệ thống vui chơi giải trí và thư giãn.

Thứ ba, phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng như hệ thống giao thông, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống cung cấp điện, nước đảm bảo cho các hoạt động du lịch.

Thứ tư, nâng cao năng lực quản lý nhà nước trong các lĩnh vực liên quan phục vụ cho việc phát triển du lịch, như quản lý nhà nước về: quy hoạch phát triển du lịch, giá cả dịch vụ du lịch, an ninh trật tự; chính quyền địa phương và các doanh nghiệp du lịch cần nhanh chóng có các giải pháp bảo vệ, quản lý tài nguyên, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học và các tài sản thiên nhiên khác. Đặc biệt, cần chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân địa phương về bảo vệ tài nguyên môi trường, nhận thức về ô nhiễm môi trường.

Thứ năm, cải thiện tài nguyên du lịch bao gồm tài nguyên tự nhiên, như: phong cảnh thiên nhiên, môi trường tự nhiên, các loài động, thực vật, sông, hồ... và tài nguyên văn hóa gồm: các công trình kiến trúc, di tích lịch sử, các lễ hội, phong tục tập quán, tôn giáo, nghệ thuật ẩm thực...

Thứ sáu, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, đa dạng hóa và gia tăng quy mô các dịch vụ, cũng như khả năng tiếp cận các dịch vụ cho du khách. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Trung Lương và cộng sự (2002). *Cơ sở khoa học và giải pháp phát triển du lịch bền vững ở Việt Nam*, Đề tài nghiên cứu cấp Nhà nước
2. Đặng Thị Thúy Duyên (2019). Các nhân tố tác động tới quản lý nhà nước về PTDLBV ở tiểu vùng phía Nam Đồng bằng sông Hồng, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 27, tháng 9/2019
3. Anh, V. M., Kim, C. N. T., Thanh, N. N. T., and Truong, L. (2020). Factors influencing on tourism sustainable development in Vietnam, *Management Science Letters*, 10, 1737-1742
4. Jahan, N., Rahman, S. (2016). *Identifying the key factors influencing sustainable tourism in Bangladesh: A Quantitative Analysis*, Asia Tourism Forum 2016 - The 12th Biennial Conference of Hospitality and Tourism Industry in Asia (ATF-16), 468-473
5. Kombo, I. (2016). Factors affecting eco-tourism development in Zanzibar. *Journal of Social Science and Humanities Research*, 1(8), 141-166
6. Nguyen Hoang Phuong (2019). Assessing the Sustainable Development of Vietnam's Tourism Industry, *European Journal of Engineering Research and Science*, 4(8)
7. Rodríguez, M. D. and Rodríguez, T. F. E. (2016). Determining the Sustainability Factors and Performance of a Tourism Destination from the Stakeholders' Perspective, *Sustainability*, 8
8. Tuan, V. K. and Rajagopal, P. (2019). Analyzing factors affecting tourism sustainable development towards Vietnam in the new era, *European Journal of Business and Innovation Research*, 7(1), 30-42
9. Vu, D. V., Tran, G. N., Nguyen, H. T. T., Nguyen, C. V. (2020). Factors Affecting Sustainable Tourism Development in Ba Ria-Vung Tau, Vietnam, *Journal of Asian Finance, Economics and Business*, 7(9), 561-572
10. Vodenska, M. (2020). Factors for (Un) Sustainable Tourism Development, *Central European Journal of Geography and Sustainable Development*, 2(1), 16-29